

VIỆT NAM CỘNG HÒA
BỘ NỘI VỤ

Nghị định số 607/BNV/KS/14B ngày 2 tháng 8 năm 1971 cho phép thành lập HỘI PHÁP TẠNG PHẬT GIÁO VIỆT NAM.

TỔNG TRƯỞNG NỘI VỤ

- Chiếu Hiến Pháp ngày 1/4/1967.
- Chiếu Sắc Lệnh số 394/TT/SL 1/9/1969 ổn định thành phần Chánh Phủ, sửa đổi và bổ túc do Sắc lệnh số 366/TT/SL ngày 12/6/1971.
- Chiếu Sắc Lệnh số 19/SL/NV ngày 22/11/1967 đang ổn định chức chương của Tổng Trưởng Nội Vụ.
- Chiếu Dụ số 10 ngày 6/8/1950 sửa đổi bởi Dụ số 24 ngày 19/11/1952 và Dụ số 6 ngày 3/4/1954 ổn định quy chế hiệp hội.
- Chiếu đơn đề ngày 20/12/1969 và 10/4/1971 xin thành lập HỘI PHÁP TẠNG PHẬT GIÁO VIỆT NAM.
- Chiếu ý kiến thuận của TOÀ TỈNH TRƯỞNG KHÁNH HÒA.

NGHỊ ĐỊNH

Điều thứ nhất: HỘI PHÁP TẠNG PHẬT GIÁO VIỆT NAM trụ sở đặt tại số 30 đường Hồng Bàng, xã Nha Trang Tây, Khánh Hòa được phép thành lập và hoạt động đúng theo bản ĐIỀU LỆ được duyệt y đính theo NGHỊ ĐỊNH này và trong phạm vi quy chế hiệp hội.

Điều thứ hai: Đồng Lý Văn Phòng, Tư Lệnh Cảnh Sát Quốc Gia, Tỉnh Trưởng Khánh Hòa, chiếu nhiệm vụ lãnh thi hành NGHỊ ĐỊNH này.

Sài Gòn, ngày 2 tháng 8 năm 1971
Ký tên: **TRẦN-THIỆN-KHIÊM**

NƠI NHẬN:

- BỘ TƯ LỆNH CSQĐ (1b)
- (1 Bản Điều Lệ đính kèm)
- TOÀ TỈNH TRƯỞNG KHÁNH HÒA
- (1 Bản Điều Lệ đính kèm)
- Hội Đương Sự 1 bản 1bđldk
- (qua TOÀ TỈNH TRƯỞNG KHÁNH HÒA)
- Sở Công Báo VNCH (3b)
- " Để cho đăng công báo VNCH"
- Lưu chiếu.

PHỤ BẢN:

Phó Đồng Lý Văn Phòng
Ký tên: NGUYỄN TRUNG THOẠI
SAO Y BẢN CHÁNH
Chánh Sự Vụ Sở Kiểm Soát

ẤN KÝ: NGUYỄN NHẬT DŨNG
HỘI TRÍCH SAO Y BẢN CHÁNH

ĐIỀU LỆ HỘI: PHÁP TẠNG PHÁP TẠNG PHẬT GIÁO VIỆT NAM

CHƯƠNG I

Điều 1: Giữa Tăng, Ni cư sĩ trong tông phái PHÁP TẠNG PHẬT GIÁO VIỆT NAM, nay thành lập một hội lấy tên là: PHÁP TẠNG PHẬT GIÁO VIỆT NAM.

Điều 2: Mục đích của PHÁP TẠNG PHẬT GIÁO VIỆT NAM là:

A/ Tôn thờ Đức ĐÔNG ĐỘ DUYỆC SƯ LƯU LY QUANG NHƯ LAI.

B/ Thực hiện các Pháp Tu Phật theo đường lối tu hành đến kết quả TRI KIẾN GIẢI THOÁT SINH TỬ LUÂN HỒI.

C/ Tổ tình thân hữu và liên lạc với các cơ quan Tôn Giáo trong mục đích dung hoà chấn hưng nền ĐẠO ĐỨC, TỬ THIÊN.

Điều 3: Hội tuyệt đối không hoạt động chính trị.

Điều 4: Trụ Sở Trung Ương PHÁP TẠNG PHẬT GIÁO VIỆT NAM được đặt tại số 30 đường Hồng Bàng, xã Nha Trang Tây, Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, trụ sở có thể di chuyển nơi khác theo quyết định của Ban Chấp Sự Trung Ương.

Điều 5: Hội hoạt động vĩnh viễn và trong phạm vi toàn quốc.

CHƯƠNG II

Điều 6: Tín đồ của PHÁP TẠNG PHẬT GIÁO VIỆT NAM gồm có:

A/ THIÊN THỪA HẠNH: gồm có Tăng, Ni xuất gia trụ trì hay công phu tại các Chùa Chiền.

B/ NHÂN THIÊN HẠNH: gồm có Nan Nữ tín đồ tại gia từ 18 tuổi trở lên.

C/ THIẾU NHI ĐẠO CHÚNG: là những nam nữ tín đồ tại gia từ 17 tuổi trở xuống.

Các hạng Tín đồ trên gọi là: TÍN ĐỒ ĐẠO CHÚNG PHÁP TẠNG

Điều 7: NGHĨA VỤ VÀ QUYỀN LỢI:

Hội viên có NGHĨA VỤ VÀ QUYỀN LỢI như sau:

- Công phu pháp môn Niệm Phật, bậc tu khá được phép THIÊN TỌA.

- Tự do biện luận, học hỏi giáo pháp và tham gia mọi sinh hoạt của hội.

- Tuyệt đối tuân theo ĐIỀU LỆ VÀ NỘI QUY.

- Được cấp 1 thẻ chứng nhận khỏi đóng tiền.

Khi Lâm Chung được Ban Chấp Sự phái người chuyên trách hay nhà Sư đến nơi Hộ Niệm, đưa tiễn. Ngoài ra còn làm lễ Cầu Siêu tại Chùa hay Nội Sở nhưng phải có giấy cáo phó của gia tang.

CHƯƠNG III

Điều 10: BAN LÃNH ĐẠO

Lãnh đạo tinh thần tối cao của PHÁP TẠNG PHẬT GIÁO VIỆT NAM là VỊ TĂNG CHỦ do Văn Phòng Hộ Đạo và Ban Chấp Sự Trung Ương đồng Tôn để chỉ dạy

Đạo Đức, giáo lý cùng các pháp môn tu hành cho toàn thể tín đồ ĐẠO CHÚNG PHÁP TẠNG.

TĂNG CHỦ toàn quyền gìn giữ nối đạo vĩnh viễn, không có sự thay đổi, ngoại trừ trường hợp

Viên Tịch thì văn Phòng Hộ Đạo và Ban Chấp Sự Trung Ương nối hạp để tôn một người khác kế vị.

Trường hợp đương kim Tăng Chủ thấy cần truyền trao việc Lãnh Đạo cho một Bậc khác thì Tăng Chủ trọn quyền quyết định.

Điều 11: VĂN PHÒNG HỘ ĐẠO

Văn phòng hộ đạo gồm có 1 chánh trưởng Ban Hộ Đạo và nhiều thư ký hành pháp hộ đạo giúp việc.

Chánh Trưởng ban hộ đạo do Tăng Chủ chỉ định. Còn 1 bí thư của Tăng Chủ và các thư ký hành pháp hộ đạo do Chánh Trưởng Ban chọn cử.

Điều 12: Văn phòng hộ đạo là cơ quan trực tiếp thi hành lệnh Tăng Chủ trong việc lãnh đạo chung về Phật Pháp của Hội.

Điều 13: THÀNH PHẦN BAN QUẢN TRỊ

- Ban quản trị các cấp được gọi là: BAN CHẤP SỰ
- Ban chấp sự trung ương gọi là: PHÁP BẢO HỘI THƯỢNG
- Ban chấp sự tỉnh gọi là: PHÁP BẢO TỈNH HỘI.
- Ban chấp sự quận gọi là: PHÁP BẢO QUÂN HỘI.
- Ban chấp sự xã gọi là: PHÁP BẢO HỘI SỞ XÃ.
- Ban chấp sự thôn, ấp gọi là: PHÁP BẢO CHI HỘI THÔN, ẤP.

Điều 14: THÀNH PHẦN

Ban chấp sự trung ương gồm có:

- CHÁNH HỘI TRƯỞNG
- PHÓ HỘI TRƯỞNG
- CHÁNH THƯ KÝ
- PHÓ THƯ KÝ
- CHÁNH THỦ QUỸ
- PHÓ THỦ QUỸ
- CỔ VẤN
- KIẾN SOÁT.

Ban chấp sự các cấp trực thuộc đều tổ chức như nhau, song tùy theo nhu cầu công việc nhiều hay ít, rộng hẹp mà đặt nhân viên phụ trách.

Trong ban chấp sự có nhiều Tiểu Ban chuyên trách sẽ quy định nơi NỘI QUY.

Điều 15: Nhiệm kỳ các Ban Chấp Sự là 2 năm.

Điều 16: Ban chấp sự trung ương do đại biểu đại hội toàn quốc bầu cử, còn ban chấp sự các cấp do đại biểu tại địa phương bầu bằng cách bỏ thăm kín với tỉ lệ đa số tương đối.

CHƯƠNG IV

Điều 21: Tài Sản Của Hội Gồm Có:

- Tiền nhập hội là: 100. đồng
- Tiền Nguyệt Liễn mỗi tháng đóng 08. đồng, có thể đóng liên tiếp một niên.
- Các khoản tiền đóng góp của hội viên để dùng vào các việc thiện và thờ phượng.
- Tiền lời của hội hoạt động như phát hành in kinh sách báo chí hoặc các cuộc từ thiện và các khoản tiền thu được do chánh quyền cho phép.

Điều 22:

- Chánh thủ quỹ chỉ được phép giữ tại quỹ một số tiền còn dư phải được gửi ở Ngân Khố hay Ngân Hàng do ban chấp sự chỉ định.
- Khi gởi tiền hay khi lấy tiền ra phải có chữ ký của chánh hội trưởng và chánh thủ quỹ.

CHƯƠNG V

Điều 23: Đại hội toàn quốc mỗi niên họp một lần vào ngày 30 tháng 9 âm lịch bằng cách mời hay đăng báo cáo trên mặt nhật báo. Phải có ít nhất 01/2 đại biểu tham dự thì mới họp lệ.

Trường hợp không hội đủ thì chủ tọa tuyên bố giải tán và mới họp lại lần thứ 2 sau 10 ngày.

- Phiên họp đại hội thứ 2 với bất luận số đại biểu nhiều hay ít đều được xem họp lệ.

- Những quyết định của đại biểu đều lấy theo tỉ lệ đa số tương đối số tham chấp thuận, ngoại trừ trường hợp sửa đổi điều lệ và giải tán hội được quy định riêng.

Điều 24: Đặt trường hợp cấp bách chánh hội trưởng trung ương có quyền triệu tập đại hội bất thường và thể thức triệu tập, định túc số và thể thức biểu quyết y như đại hội thường niên.

CHƯƠNG VI

Điều 25:

- Chỉ có đại hội mới có quyền sửa đổi điều lệ hội. Quyết định sửa đổi điều lệ sẽ lấy theo đa số 2/3 tổng số đại biểu hiện diện. Điều lệ này chỉ có hiệu lực sau khi đã được chính quyền phê chuẩn.

Điều 26:

- Việc giải tán hội phải được quyết định trong một phiên đại hội với ít nhất là: 30 /100 tổng số đại biểu hội viên đạo chúng pháp tạng hiện diện.

- Hội sẽ giải tán khi có ít nhất là 4/5 tổng số đại biểu này chấp thuận.

Trong trường hợp hội giải tán bất cứ vì lý do nào tài sản của hội sở hữu sẽ hiến cho một tổ chức đạo đức hay từ thiện theo quyết định của đại hội.

CHƯƠNG VII

Điều 27:

- Một bản nội quy ổn định chi tiết thi hành điều lệ này do ban chấp sự trung ương nhiệm kỳ đầu tiên soạn thảo và sở được đưa ra đại hội đồng gần nhất thông qua trước khi thi hành.

Điều lệ này có hiệu lực kể từ ngày được chánh quyền duyệt y.

Lập xong tại Nha Trang ngày 26/1/1971

SÁNG-LẬP-VIÊN

đồng ký tên

PHAN-ĐÀI: KÝ TÊN

ĐỖ-KIM-KHÔI: KÝ TÊN

VÕ KHÂM: KÝ TÊN TRẦN-LÀNH: KÝ TÊN NGUYỄN-TỨ: KÝ TÊN

SAO Y BẢN CHÁNH

DUYỆT Y ĐỂ ĐỊNH THEO NGHỊ ĐỊNH

SỐ 607...

Ngày 2 tháng 8 năm 1971

TL. TỔNG TRƯỞNG NỘI VỤ

PHÓ ĐỒNG LÝ VĂN PHÒNG

ẤN KÝ: NGUYỄN-TRUNG-THOẠI

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

BỘ NỘI-VỤ

Nghị-định số 607/ĐTV/XS/143 ngày 2 tháng 8
năm 1971 cho phép thành lập Hội PHÁP-TẠNG PHẬT-
GIÁO VIỆT-NAM .

TỔNG-TRƯỞNG NỘI-VỤ

Chiếu Hiến-Pháp ngày 1-4-1967 .

Chiếu Sắc-Lệnh số 394/TT/SL 1-9-1969 ấn-định thành phần
Chính-Phủ , sửa đổi và bổ túc do Sắc-lệnh số 366/TT/SL ngày 12/
6/1971 .

Chiếu Sắc-Lệnh số 19-SL/NV ngày 22-11-1967 ấn-định chức
chương của Tổng-Trưởng Nội-Vụ .

Chiếu Sắc-lệnh số 84-SL/NV ngày 13/7/1968 ấn-định tổ chức
Bộ Nội-Vụ .

Chiếu Dự số 10 ngày 6-8-1950 sửa đổi bởi Dự số 24 ngày
19-11-1952 và Dự số 6 ngày 3-4-1954 ấn-định quy chế hiệp hội .

Chiếu đơn đề ngày 20-12-1969 và 10-4-1971 xin thành lập
Hội Pháp-Tạng Phật-giáo Việt-Nam .

Chiếu ý-kiến thuận của Tòa Tỉnh-Trưởng Khánh-Hòa .

H G H. I - Đ I. H H

ĐIỀU THỨ NHẤT : HỘI PHÁP-TẠNG PHẬT-GIÁO VIỆT-NAM trụ-
sở đặt tại số 30 đường Hồng-Bông , xã Nha-Trang-Tây , Khánh-Hòa
được phép thành lập và hoạt-dộng đúng theo bản ĐIỀU-LỆ được duyệt
ý định theo Nghị-Định này và trong phạm-vi quy chế hiệp hội .

ĐIỀU THỨ HAI : Đồng-Lý Văn-Phong , Tư-Lệnh Cảnh-Sát
Quốc-Gia , Tỉnh-Trưởng Khánh-Hòa , chịu nhiệm-vụ lãnh thi-hành
Nghị-Định này .

Sài-gòn , ngày 2 tháng 8 năm 1971

Ký tên : TRẦN-THIỆM-KHIÊM

tiếp.....02

NỘI NHẬN

PHỤ BÌN

- Bộ Tư-Lệnh CSQG (1b) Phó Đổng-Lý Văn-Phòng
- (I bản Điều-Lệ đính kèm) Ký tên : NGUYỄN TRUNG THOẠI
- Tòa Tỉnh-Trưởng Khánh-Hòa
- (I bản Điều-Lệ đính kèm)
- Hội đồng-mỹ I bản I bđdđ: SAO Y BẢN CHẤM
- (qua Tòa Tỉnh-Trưởng Khánh-Hòa) Chánh-Sự Vụ Sở Kiểm-Soát
- Sở Công-Bảo VNCH (3b) Ấn ký : NGUYỄN NHẬT DŨNG
- " Để cho đăng Công-Báo VNCH "
- Lưu-Chiếu .

HỘI : THÍCH SAO Y BẢN CHẤM



ĐIỀU-LỆ HỘI : PHÁP-TẠNG PHẬT-GIAO VIỆT-NAM

CHƯƠNG I

ĐIỀU 1.- Giã TĂNG, NI CƯ-SI trong tông phái Pháp-Tạng Phật-Giáo Việt-Nam, nay thành lập một hội lấy tên là : PHÁP-TẠNG PHẬT-GIAO VIỆT-NAM .

ĐIỀU 2.- Mục-Đích của Pháp-Tạng Phật-Giáo Việt-Nam là :

- A/ Tôn thờ Đức ĐÔNG-ĐỘ DƯỢC-SƯ LƯU-LY QUANG-THU-LAI .
- B/ Thực-hành các pháp tu Phật theo đường lối tu-hành đến một-quả Trí-Kiến Giải-Thoát Sinh-Tử Luân-Hồi .
- C/ Tổ tình thân-hữu và liên lạc với các Cơ-Quan Tôn-Giáo trong mục-đích cùng-hèn chấn hưng nền Đạo-Đức, Từ-Thiện .

ĐIỀU 3.- Hội Tuyệt-Đối không hoạt-động Chính-Trị .

ĐIỀU 4.- Trụ-Sở Trung-Ương Pháp-Tạng Phật-Giáo Việt-Nam tại đặt tại số 30 đường Hùng-Bàng, xã Nam-Trang-Tây, Huyện Khánh-Hòa, trụ-sở có thể di-chuyển nơi khác theo quyết định của Ban Chấp-Sự Trung-Ương .

ĐIỀU 5.- Hội hoạt-động vĩnh-viễn và trong phạm-vi toàn quốc .

CHƯƠNG II

ĐIỀU 6.- Tín-Đồ của Pháp-Tạng Phật-Giáo Việt-Nam gồm có :

- A/ THIÊN-THỪA-NAMHI : Gồm có TĂNG, NI xuất-Gia Trụ-trí hay công-phu tại các Chùa-chiền .
- B/ NHIÊN-THIÊN-NAMHI : Gồm có Nam-Nữ tín-đồ tại gia từ 18 tuổi trở lên .
- C/ THIẾU-NHI ĐẠO-CHỨNG : Là những Nam-Nữ tín-đồ tại gia từ 17 tuổi trở xuống .

Các hạng Tín-đồ trên gọi là : TÍN-ĐỒ ĐẠO-CHỨNG PHÁP-TẠNG

Tiếp.....4 .

ĐIỀU 7.-

ĐIỀU - LỆ GIA - NHẬP :

Tất cả hội người không phân biệt nam nữ, chủng-tộc, giai-cấp, tôn-giáo có đức-tín Phật chấp nhận Điều-Lệ và Nội-Quy của Hội, đều có thể gia nhập với điều kiện :

- Có ngụ đơn xin tại Ban Chấp-Sự nơi cư trú và sau khi đã được Ban Chấp-Sự làm LỄ NHẬP-ĐẠO.
- Nếu anh có từ 17 tuổi trở xuống, người gia nhập phải có 02 người đỡ đầu bảo-đảm trong đơn xin.

ĐIỀU 8.-

THIẾT-LẬP RA HỘI - HỊ ĐỔI TÊN - HỊ TRỰC-XUẤT .

- Hội viên được tự ý ra khỏi hội bất cứ lúc nào và chỉ cần gửi thơ thông cáo đến Ban Chấp-Sự sở tại là đủ .

- Hội viên nào không đồng tiền Nguyệt-Liên liền tiếp trong một năm thì coi như tự ý ra khỏi hội, Ban Chấp-Sự có quyền đổi tên đương-sự. Tuy nhiên trường hợp này có thể được Ban Chấp-Sự xét lại và cho phép tái gia nhập, nếu đương sự có lý-do chính đáng .

- Hội viên nào bị án tịch ngục-nhà, hoặc có hành động cụ thể làm tổn hại thanh danh của hội hoặc trái với tôn chỉ mục-dịch hay không tuân hành Điều-Lệ, Nội-Quy thì Ban Chấp-Sự sở tại sẽ họp một và biểu-quyết trực-xuất, Quyết-Định trực-xuất phải hội đủ 2/3 tổng số nhân-viên Ban Chấp-Sự. Khi ra khỏi hội bất cứ vì lý-do nào, hội viên đều không có quyền đòi lại số tiền đã đóng góp .

ĐIỀU 9.-

N GHĨ A - V Ụ và QUYỀN - L Ợ I :

Hội-Viên có Nghĩa-Vụ và Quyền-Lợi như sau :

- Công-Phu pháp-nôn Nhiệm-Phật, hộ tu khắc được phép THIỀN-TỌA .
- Tự-Do biện-luận, học hỏi giáo-pháp và tham-gia mọi sinh hoạt của hội .
- Tuyệt-Đối tuân theo ĐIỀU-LỆ và NỘI-QUY .
- Được cấp I thơ chứng nhận khỏi động tiền .

Tiếp05

Khi Lễ-Chung được Ban Chấp-Sự phái người chuyển-trách hay Hộ-Sứ đến nơi Ủy-Miên, đưa đến . Ngoài ra còn làm lễ Cầu siêu tại Chùa hay Hội sở nhưng phải có giấy của phủ cũ gia tang .

CHƯƠNG III

ĐIỀU 10.- BAN LĨNH-ĐẠO

TĂNG-CHỦ

Lãnh-Đạo tinh thần tối cao của Pháp-Tạng Phật-Giáo Việt-Nam là VỊ TĂNG-CHỦ do Văn-Phòng Hộ-Đạo và Ban Chấp-Sự Trung-Ương đồng TỌA để chỉ đạo Đạo-Đức, giáo-lý cũng các pháp-côn tu-hành cho toàn thể Tín-Đồ Đạo-Chúng Pháp-Tạng .

TĂNG-CHỦ toàn quyền gìn-giữ mối đạo vĩnh-viễn, không có sự thay đổi, ngoại trừ trường hợp Viên-Tịch tại Văn-Phòng Hộ-Đạo và Ban Chấp-Sự Trung-Ương hội hợp để tôn một vị khác kế vị .

Trường hợp đương kim TĂNG-CHỦ thấy cần truyền trao việc Lãnh-Đạo cho một Đạo khác thì TĂNG-CHỦ trọn quyền quyết-định .

ĐIỀU 11.- VĂN-PHÒNG HỘ-ĐẠO

Văn-Phòng Hộ-Đạo gồm có 01 Chánh-Trưởng-Ban Hộ-Đạo và nhiều Thư-Ký hành-pháp hộ-đạo giúp việc .

Chánh-Trưởng-Ban Hộ-Đạo do TĂNG-CHỦ chỉ định . Còn 1 Thư-Ký của TĂNG-CHỦ và các Thư-Ký Hành-Pháp Hộ-Đạo do Chánh-Trưởng-Ban chọn cử .

ĐIỀU 12.- Văn-Phòng Hộ-Đạo là Cơ-Quan trực tiếp thi-hành lệnh TĂNG-CHỦ trong việc Lãnh-Đạo chung về Phật-Pháp của Hội .

ĐIỀU 13.- THÀNH PHẦN BAN QUẢN-TRỊ :

- Ban Quản-Trị các cấp đều gọi là : BAN CHẤP-SỰ
 - Ban Chấp-Sự Trung-Ương gọi là : PHÁP-BẢO HỘI-TRƯỞNG
 - Ban Chấp-Sự Tỉnh gọi là : PHÁP-BẢO TỈNH-HỘI
 tiếp 06

- Ban Chấp-Sự QUẢN lý là : PHÁP-BẢO QUẢN-HỘI
- Ban Chấp-Sự XÃ là : PHÁP-BẢO HỘI-SỞ XÃ
- Ban Chấp-Sự THÔN, ẤP là : PHÁP-BẢO HỘI-HỘI
THÔN, ẤP

ĐIỀU 14.- T H ã N H - P H ã N

BAN CHẤP-SỰ TRUNG-ƯƠNG Gồm có :

- 1 . CHÁNH HỘI-TRƯỞNG .
- 2 . PHÓ HỘI-TRƯỞNG .
- 1 . CHÁNH THƯ-KÍ .
- 2 . PHÓ THƯ-KÍ .
- 1 . CHÁNH THƯ-QỦY .
- 2 . PHÓ THƯ-QỦY .
- 8 . CỐ-VẤN .
- 8 . KIỂM-SOÁT .

- Ban Chấp-Sự các cấp trực thuộc đều Tổ-Chức như nhau , song tùy theo nhu cầu công việc nhiều hay ít , rộng hẹp mà đặt Nhân-Viên phụ trách .

- Trong Ban Chấp-Sự có nhiều TIỂU-BAN chuyên trách về quy định nơi HỘI-QUY .

ĐIỀU 15.- Nhiệm kỳ của Ban Chấp-Sự là 02 năm .

ĐIỀU 16.- Ban Chấp-Sự Trung-ương do đại biểu Đại-Hội toàn quốc bầu cử . Còn Ban Chấp-Sự các cấp do đại biểu tại địa-phương bầu bằng cách bỏ thăm kín với tỷ lệ đa số tương-đối .

ĐIỀU 17.- QUYỀN-HẠN . NHIỆM-VỤ CỦA CHẤP-SỰ-VIÊN

- CHÁNH HỘI-TRƯỞNG :

Ký tên các Văn-Kiện và Đại-Diện Hội trong mọi trường hợp . Thi-hành ĐIỀU-LỆ và HỘI-QUY .

- PHÓ HỘI-TRƯỞNG :

Phụ giúp thay thế Chánh Hội-Trưởng khi vắng mặt .

tiếp....07

- CHÍNH THƯ-KÍ :

Bảo trữ Văn-Thư , Văn-Kho , Hồ-Sơ , Danh-Bộ ,
lập biên-bản các phiên họp , thảo Thông-tư , báo-
cáo , giấy mời V...V.....

- PHÓ THƯ-KÍ :

Phụ giúp Chánh Thư-Kí thay thế khi vắng mặt .

- CHÍNH THỦ-QỦY :

Thầu , Xuất tiền-bạc , Giữ-cẩn Tài-Sản , lập hồ-sơ
kế toán . Nhưng quyền hạn chỉ xuất tiền-bạc sẽ
ninh định nơi Hội-Qủy .

- PHÓ THỦ-QỦY :

Phụ giúp và thay thế Chánh Thủ-qủy khi vắng mặt .

- CỐ-VẤN :

Giúp đỡ ý-kiến cho Ban Chấp-Sự bất luận công việc
sì .

- KIỂM-SOÁT-VIÊN :

Kiểm-Soát việc thi-hành ĐIỀU-LỆ , Hội-Qủy cũng tất
cả mọi công việc hội , Nhưng dưới sự điều khiển
của Chánh Hội-Trưởng .

ĐIỀU 18.- Tất cả Ban Chấp-Sự cùng Nhân-Viên các cấp phục-vụ
Hội đều không hưởng một khoản phụ-cấp nào , chỉ
hội hưởng Công-Độc thôi .

ĐIỀU 19.- Nhân-Viên Ban Chấp-Sự mà nhiệm-kỳ được quyền tại
chỗ .

- đương nhiệm-kỳ nếu có nhân-viên bất cứ vì lý-do gì
không tiếp tục đảm nhiệm được Chức-vụ trong khoản 30 ngày
thì Chánh Hội-Trưởng có quyền chỉ định một Nhân-Viên khác
thay thế .

- Nếu liên tiếp xảy ra nhiều chỗ trống làm cho số
Nhân-Viên Ban Chấp-Sự xuống quá 1/2 tổng số hiện hữu , thì
Chánh Hội-Trưởng phải triệu tập đại biểu đại-hội để bầu
các chỗ trống .

- Nhân-Viên Ban Chấp-Sự vô cớ không đi họp liên tiếp
03 lần , đương nhiên bị bãi chức và Chánh Hội-Trưởng chỉ
định hội-viên khác thay thế .

tiếp..08

ĐIỀU 20.-

SIÊU-HOẠT của TOÀN-BAN CHẤP-SỰ :

Các Ban Chấp-Sự mỗi tháng họp một lần để kiểm điểm công việc hàng tháng, khi họp phải có ít nhất hơn 1/2 số Nhân-Viên Ban Chấp-Sự, mọi quyết định đều lấy theo tỉ-lệ đa số tương đối.

CHƯƠNG IV

ĐIỀU 21.-

TÀI-SẢN CỦA HỘI GÌM CỔ :

- Tiền nhập Hội là : 100 . Đồng .
- Tiền Nguyệt-Liên mỗi tháng đóng 08. đồng có thể đóng liên tiếp một năm .
- Các khoản tiền đóng góp của hội-viên để dùng vào các việc Thiện và Từ phước .
- Tiền lời của HỘI hoạt-dộng như phát hành Kinh sách Báo-Chí hoặc các cuộc lễ Từ-Thiện và các khoản tiền thu được do Chính-quyền cho phép .

ĐIỀU 22.-

Chính Thủ-quỹ chỉ được phép giữ tại quỹ một số tiền tối đa là HUNDRED (10.000/00) so tiền còn dư phải được gửi ở Ngân-Kho hay Ngân-Hàng do Ban Chấp-Sự chỉ định .

Khi gửi tiền hay khi lấy tiền ra phải có chữ ký của Chánh Hội-Trưởng và Chính Thủ-quỹ .

CHƯƠNG V

ĐIỀU 23.-

Đại-Hội toàn-quốc mỗi năm họp một lần vào ngày 30 Tháng 09 âm-lịch bằng cách mời hay đưng Báo-Cáo trên một Nhật-Báo . Phải có ít nhất hơn 1/2 đại-biểu tham dự thì mới họp lệ . Trường hợp không hội đủ thì chủ tọa tuyên-bố giải tán và mới họp lại lần thứ 2 sau 10 ngày .

- Phiên họp Đại-Hội thứ 2 với bất luận số đại-biểu nhiều hay ít đều được xem họp lệ .

- Những quyết-nghị của đại hội đều lấy theo tỉ-lệ đa số tương đối số tham chấp thuận, ngoại trừ trường hợp của các ĐIỀU-Lệ và giải tán hội được quy định riêng .

ĐIỀU 24.-

Gặp trường hợp cấp bách Chánh Hội-Trưởng Trung-Ương có quyền triệu tập đại-hội bất thường và thể

Tiếp ...09

thực triệu tập, định túc số và thảo thảo biểu quyết
y như Đại-Hội thường niên.

CHƯƠNG VI

ĐIỀU 25.- Chỉ có Đại-Hội mới có quyền sửa đổi ĐIỀU-LỆ Hội.
Quyết-Định sửa đổi ĐIỀU-LỆ sẽ lấy theo đa số 2/3
tổng số đại biểu hiện diện. ĐIỀU-LỆ này chỉ có hiệu lực
sau khi đã được Chánh-Quyền phê-chuẩn.

ĐIỀU 26.- Việc giải tán hội phải được quyết-định trong một
phần Đại-Hội với ít nhất là : 90 o/o tổng số
đại biểu Hội-Viên Đạc-Chúng Pháp-Tộc hiện diện.
- Hội sẽ giải tán khi có ít nhất là 4/5 tổng số đại
biểu này chấp thuận.

Trong trường hợp Hội giải tán bất cứ vì lý-do nào
Thì-Sản của Hội sẽ hiến cho một tổ-chức Đạc-Độc hay Tù-
Thiện theo quyết-định của Đại-Hội.

CHƯƠNG VII

ĐIỀU 27.- Một bản Hội-quy ấn-định chi tiết thi-hành ĐIỀU-LỆ
này sẽ do Ban Chấp-Sự Trung-Ướng nhiệm kỳ đầu
tiên soạn thảo và sẽ được đưa ra đại hội đồng gần nhất
thông qua trước khi thi-hành.

ĐIỀU-LỆ này có hiệu lực kể từ ngày được Chánh-
Quyền duyệt-y.

Lập xong tại Nha-Trang ngày 26-01-1971

SÁNG - LẬP - VIÊN

đồng ký tên

PHAN-DÀI : ký tên ĐO-KIM-KHOI : ký-tên

VÕ-THIÊN : ký tên TRẦN-LÀNH : ký tên NGUYỄN-TỔ :
ký tên

DUYỆT-Y ĐỂ HÀNH THEO NGHỊ-ĐỊNH

Số 607.....

Ngày 2 - 8 - 1971

Saigon, ngày 2 tháng 8 năm 1971

TL. TỔNG-TRƯỞNG HỘI-VỤ

PHÓ TỔNG-LÍ VĂN-TRƯỜNG

Ấn ký : NGUYỄN-TRUNG-THOẠI

SAO Y BẢN-CHÍNH

